**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐỨC HÒA**
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/LĐ-ST
Ngày: 08 - 02 - 2018
V/v tranh chấp tiền bảo hiểm &
Trợ cấp thai sản

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

-*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
***Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa*** **:** Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nguyễn Chí Lin
2. Ông Trần Trọng Nghĩa
-***Thư ký phiên tòa***: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 09/2017/TLST- LĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXX- ST ngày 04 tháng 01 năm 2018 giữa:

*1. Nguyên đơn*: Ông Trần Minh Tr, sinh năm 1992 (có mặt)
Địa chỉ:Ấp 1B, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.
*2.Bị đơn*: Công ty TNHH một thành viên DK
Địa chỉ: Lô 13 14 đường số 7 KCN Tân Đô ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.
Người đại diện theo pháp luật: Chung Chul H, tổng giám đốc (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/9/2017 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Minh Tr trình bày như sau: ông vào làm việc tại công ty TNHH một thành viên DK (gọi tắt là công ty DK) ngày 15/3/2016 hai bên có lý hợp đồng lao động xác định thời hạn là 01 năm. Hết hạn hai bên có ký gia hạn tiếp tục hợp đồng. Đến ngày 12/6/2017, ông và công ty Công ty TNHH một thành viên DK thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Công ty DK có ban hành quyết định cho thôi việc số QD49 – 2017. Tuy nhiên công ty còn thiếu ông các khoản sau: tiền thai sản cho ông khi vợ ông sinh con vào ngày 16/12/2016 hai tháng theo mức lương cơ bản tại khu vực 2 là

3.100.000 đồng/tháng. Tiền đóng bảo hiểm cho ông từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017 với số tiền là 3.063.375 đồng.

**Bị đơn Công ty TNHH MTV DK**: Đã được Tòa án tống đạt tất cả các văn bản tố tụng nhưng Công ty DK không phản hồi ý kiến gì về việc giải quyết vụ án cho Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Qua yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh Tr đối với Công ty TNHH một thành viên DK, Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết là: tranh chấp "Đòi tiền đóng bảo hiểm" và "Trợ cấp thai sản", ông Tr có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự (TTDS), vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại Điều 35, 186 Bộ luật TTDS.

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của ông Trần Minh Tr trình bày tại phiên tòa thì thấy rằng giữa ông với Công ty DK hai bên có ký kết hợp đồng lao động xác định thời hạn 01 năm vào ngày 15/3/2016. Khi hết hạn hợp đồng lao động, ông vẫn tiếp tục làm nhưng công ty vẫn không có ý kiến gì nên kể từ ngày 16/3/2017 trở đi ông Tr làm việc tại công ty DK được xem là hợp đồng không xác định thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Bộ luật lao động. Ngày 12/6/2017, ông Tr và công ty DK chấm dứt hợp đồng lao động là đúng quy định pháp luật. Khi chấm dứt hợp đồng lao động công ty DK chưa thanh toán tiền trợ cấp thai sản cho ông Tr theo quy định vì vợ ông bà Nguyễn Thị Ánh H (không đóng bảo hiểm) sinh con vào ngày 16/12/2016 là trong khoảng thời gian ông còn làm việc tại công ty DK nên công ty DK phải trợ cấp thai sản cho ông theo quy định Điều 38 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014. Mức hưởng theo quy định Nghị định 122/2015/NĐ-CP ngày 14/11/2015 quy định mức lương tối thiểu vùng. Ngoài ra trong khoảng thời gian từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017 công ty DK không đóng bảo hiểm cho ông với số tiền 3.063.375 đồng. Bởi vì khi chấm dứt hợp đồng lao động công ty DK chỉ chốt sổ cho ông đến tháng 10/2016 còn lại từ tháng 11/2016 đến tháng 5/2017 thì không đóng cho ông. Do đó qua yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh Tr là có căn cứ chấp nhận. Đối với công ty DK không phản hồi ý kiến gì về việc giải quyết vụ án cho Tòa án nên không đề cập xem xét.

[3] Về án phí: Ông Tr không phải chịu án phí lao động sơ thẩm. Công ty DK phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 184, Điều 186, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 Bộ luật lao động; khoản 2 Điều 34, Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 39 Luật bảo hiểm xã hội 2014; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 2014 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Minh Tr "Đòi tiền đóng bảo hiểm" và "Trợ cấp thai sản" đối với công ty TNHH Một thành viên DK.

-Buộc công ty TNHH Một thành viên DK bồi thường ông Trần Minh Tr tiền bảo hiểm 3.063.375 đồng và trợ cấp thai sản 02 tháng lương 6.200.000 đồng. Tổng cộng 9.263.375 ( Chín triệu hai trăm sáu mươi ba ngàn ba trăm bảy mươi lăm đồng).

Áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tính lãi chậm thi hành.

2/ Án phí: Ông Trần Minh Tr không phải chịu án phí. Công ty TNHH Một thành viên DK phải chịu 277.901 đồng án phí lao động sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
-Các đương sự;
-TAND Tỉnh Long An;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa;
-Lưu.

**Nguyễn Thị Mộng Thúy**